

Số: 02/2025/QĐCNTTLH

Cần Thơ, ngày 04 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 58, 107, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của:
ông Nguyễn Đức A và bà Trịnh Thị Kim H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu **đề ngày 16 tháng 5 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Nguyễn Đức A và bà Trịnh Thị Kim H.**

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **18 tháng 6 năm 2025** về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Ông Nguyễn Đức A, sinh năm 1994

Địa chỉ: ấp G, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. SĐT 0813 888 894

Và bà **Trịnh Thị Kim H**, sinh năm 1990

Địa chỉ: số F, Lê Thái T, khu vực Thị Trấn, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ. SĐT 0932 848 939

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong **Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 6 năm 2025** có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong **Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 6 năm 2025**, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông **Nguyễn Đức A** và bà **Trịnh Thị Kim H** thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 01 con chung, thống nhất giao cháu **Nguyễn Văn T1** (nữ) sinh ngày 22/7/2020 cho bà Trịnh Thị Kim H trực tiếp nuôi dưỡng; không đặt vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Dành quyền thăm nom con chung cho ông Nguyễn Đức A theo luật định, không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

- Về nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

- Về các vấn đề khác: không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Thái Mỹ Nhung